

Câu hỏi trắc nghiệm môn Thanh toán quốc tế - Phần 5 có đáp án**1. Câu hỏi trắc nghiệm Thanh toán quốc tế - Phần 5****Câu 1. Loại hối phiếu nào có tính lưu thông cao nhất?**

- A. HP đích danh
- B. HP trả cho người cầm phiếu
- C. HP theo mệnh lệnh
- D. HP trả tiền ngay

Câu 2. Ai là người hưởng lợi đầu tiên của hối phiếu?

- A. Người ký phát hối phiếu
- B. Người nhận hối phiếu
- C. Câu A và B đúng
- D. Câu A và B sai

Câu 3. Nếu hối phiếu hợp lệ mà không được thanh toán, người hưởng lợi có được khiếu nại hay không?

- A. Có
- B. Không

Câu 4. NH không chấp nhận những hối phiếu xuất trình trễ hơn 21 ngày kể từ ngày người hưởng lợi nhận được HP đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 5. Trong các phương thức thanh toán quốc tế sau, phương thức nào đảm bảo an toàn cho người bán

- A. Chuyển tiền trả trước
- B. L/C có điều khoản đo
- C. CAD
- D. Tất cả đều đúng

Câu 6. Để đảm bảo an toàn khi áp dụng L/C chuyển nhượng, nhà XK nên yêu cầu có ngân hàng xác nhận là đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 7. L/C chuyển nhượng được chuyển nhượng mấy lần?

A. Chỉ 1 lần

B. Nhiều lần

C. Không được chuyển nhượng

D. Cả 3 câu trên đúng

Câu 8. Chi phí chuyển nhượng do ai trả:

A. Người hưởng lợi

B. Người hưởng lợi đầu tiên

C. Không ai trả

D. Cả 3 câu sai

Câu 9. Những công việc mà nhà Xuất khẩu làm sau khi giao hàng

A. Lập bộ chứng từ thanh toán

B. Chiết khấu BCT

C. Cả 2 câu trên đúng

D. Cả 2 câu trên sai

Câu 10. Các phương thức thanh toán có lợi cho nhà nhập khẩu:

A. Phương thức nhờ thu

B. Phương thức trả chậm

C. L/C có thể hủy ngang

D. Tất cả các câu trên

Câu 11. Thường L/C quy định địa điểm hết hiệu lực tại nước người bán là đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 12. Các yếu tố kinh tế tác động đến việc lựa chọn phương thức thanh toán:

A. Sự hiểu biết của cán bộ xuất nhập khẩu về các phương thức thanh toán

B. Phụ thuộc vào khả năng khống chế đối tác trong việc trả tiền hoặc giao hàng

C. Phụ thuộc vào chính sách thanh toán của nước mà đối tác có quan hệ thương mại với doanh nghiệp

D. Cả 3 câu trên

Câu 13. Nguyên tắc hoạt động của L/C

A. Độc lập (độc lập với hợp đồng ngoại thương trong thanh toán)

B. Tuân thủ

C. Câu A và B đúng

D. Câu A và B sai

Câu 14. Trong thư tín dụng giáp lưng, trách nhiệm của 2 ngân hàng thanh toán độc lập với nhau là đúng hay sai?

A. Đúng

B. Sai

Câu 15. Thư tín dụng đối ứng có giá trị hiệu lực khi nào?

A. Ngay khi được lập

B. Khi L/C đối ứng với nó đã được mở

C. Sau 21 ngày

D. Cả 3 câu trên

Câu 16. Đàm phán mềm được áp dụng trong trường hợp nào?

A. Mọi quan hệ tốt đẹp

B. Mọi lợi thế đều thuộc về đối tác

- C. Dù nhượng bộ vẫn không mất đi lợi ích tối thiểu
- D. Cả 3 câu trên

Câu 17. Những điều nào sau đây không phải là ưu điểm của kiểu đàm phán:

- A. Thuận lợi nhanh chóng
- B. Bầu không khí thoải mái, ít căng thẳng, gây cản
- C. Luôn đạt được mục tiêu và lợi ích mong muốn
- D. Hợp đồng ngoại thương thường kí kết được

Câu 18. Ưu điểm của đàm phán theo kiểu cứng:

- A. Luôn đạt mục tiêu và lợi ích mong muốn
- B. Thuận lợi, nhanh chóng
- C. Nhanh chóng khi gặp đối tác dùng kiểu mềm
- D. A và C đúng

Câu 19. Nhược điểm của phương pháp đàm phán kiểu cứng:

- A. Dù ký hợp đồng nhưng nếu đối tác không thực hiện được thì cũng vô nghĩa
- B. Nếu gặp phải đối tác cũng dùng kiểu cứng sẽ gây nên không khí căng thẳng và phá vỡ mối quan hệ
- C. Ký được những điều khoản bất lợi, khó thực hiện
- D. Câu a và b

Câu 20. Giai đoạn chuẩn bị đàm phán gồm:

- A. Chuẩn bị chung cho mọi cuộc đàm phán
- B. Chuẩn bị cụ thể trước 1 cuộc đàm phán HĐNT
- C. Cả 2 câu trên đúng
- D. Cả 2 câu trên sai

Câu 21. Loại hồi phiếu mà không cần ký hiệu là:

- A. Hồi phiếu đích danh
- B. Hồi phiếu theo lệnh

C. Hối phiếu xuất trình

Câu 22. Thuật ngữ chiết khấu có nghĩa là:

- A. Thanh toán ngay lập tức
- B. Kiểm tra chứng từ rồi gửi chứng từ đến NHPHL/C yêu cầu thanh toán
- C. Kiểm tra chứng từ và thanh toán trước ngày đáo hạn

Câu 23. Đồng tiền tính toán, đồng tiền thanh toán trong hợp đồng thương mại phải là ngoại tệ tự do chuyển đổi

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 24. Loại L/C nào được coi là phương tiện tài trợ vốn cho nhà xuất khẩu:

- A. Irrevocable credit
- B. Red clause credit
- C. Revolving credit
- D. Irrevocable Transferable credit

Câu 25. Trong mọi hình thức nhờ thu trách nhiệm của Collecting Bank là:

- A. Trao chứng từ cho nhà nhập khẩu
- B. Không chế chứng từ cho đến khi nhà nhập khẩu trả tiền
- C. Không chế chứng từ cho đến khi nhà nhập khẩu ký chấp nhận hối phiếu
- D. Tất cả các câu trên đều không chính xác

Câu 26. Chiết khấu miễn truy đòi trong thanh toán tín dụng chứng từ thực chất là mua đứt bộ chứng từ hàng hoá:

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 27. Sử dụng thẻ thanh toán có nhiều ưu điểm hơn séc du lịch:

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 28. Căn cứ xác định giao hàng từng phần trong vận tải biển:

- A. Số lượng con tàu, hành trình
- B. Hành trình, số lượng cảng bốc, cảng dỡ
- C. Số lượng con tàu, số lượng cảng bốc cảng dỡ
- D. Tất cả đều không chính xác

Câu 29. Điều khoản chuyển tải chỉ có thể thực hiện được khi L/C đó cho phép giao hàng từng phần:

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 30. Để hạn chế rủi ro khi áp dụng thanh toán nhờ thu nhà xuất khẩu nên lựa chọn hối phiếu tron là:

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 31. Trong thanh toán nhờ thu người ký phát hối phiếu là:

- A. Xuất khẩu
- B. Nhập khẩu
- C. Ngân hàng

Câu 32. Người ký trả tiền kỳ phiếu là:

- A. Nhập khẩu
- B. Xuất khẩu
- C. Cả A và B

Câu 33. Để hạn chế rủi ro cho mình trong thanh toán nhờ thu nhà xuất khẩu nên lựa chọn hối phiếu tron là:

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 34. Đồng tiền tính toán và đồng tiền thanh toán trong hợp đồng thương mại phải là ngoại tệ tự do chuyển đổi là:

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 35. Trong L/C xác nhận người có trách nhiệm thanh toán cho người thụ hưởng là:

- A. Importer
- B. Issuing bank
- C. Advising bank
- D. Confirming bank

Câu 36. Ngày xuất trình chứng từ trong thanh toán L/C phải là ngày nào?

- A. Trước hoặc cùng ngày giao hàng
- B. Cùng ngày giao hàng
- C. Sau ngày giao hàng
- D. Trước hoặc cùng ngày hết hạn hiệu lực L/C

Câu 37. Tiền ký quỹ xác nhận L/C do ai trả:

- A. người nhập khẩu
- B. Người xuất khẩu
- C. Ngân hàng PH L/C
- D. Ngân hàng thông báo

Câu 38. Ai là quyết định sửa đổi L/C:

- A. Người xuất khẩu
- B. Người nhập khẩu
- C. Ngân hàng thông báo
- D. Ngân hàng phát hành

Câu 39. Bảo lãnh thanh toán hàng hoá xuất nhập khẩu có lợi cho ai:

- A. Người nhập khẩu
- B. Người xuất khẩu
- C. Ngân hàng nhập khẩu
- D. Ngân hàng xuất khẩu

Câu 40. Trong thương mại quốc tế loại séc nào được sử dụng phổ biến:

- A. Đích danh
- B. Vô danh
- C. Theo lệnh
- D. Xác nhận

Câu 41. Phương pháp yết giá ngoại tệ ở VN là:

- A. Phương pháp gián tiếp
- B. Phương pháp trực tiếp

Câu 42. Đồng tiền nào là đồng tiền yết giá trên thị trường:

- A. GBP
- B. USD
- C. SDR
- D. Tất cả đáp án trên

Câu 43. Chính sách chiết khấu do ngân hàng nào tiến hành:

- A. Ngân hàng nhà nước
- B. Ngân hàng thương mại

Câu 44. Chính sách chiết khấu cao có tác dụng đến:

- A. Tỷ giá hối đoái giảm xuống
- B. Tỷ giá hối đoái tăng lên
- C. Khuyến khích đầu tư nước ngoài
- D. Tất cả đáp án trên

Câu 45. Phá giá tiền tệ có tác động đến:

- A. Đẩy mạnh xuất khẩu hàng hoá
- B. Giảm đầu tư vào trong nước
- C. Khuyến khích du lịch ra nước ngoài
- D. Tỷ giá hối đoái trở nên ổn định hơn

2. Đáp án câu hỏi trắc nghiệm Thanh toán quốc tế - Phần 5

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	B	Câu 24	B
Câu 2	A	Câu 25	D
Câu 3	A	Câu 26	B
Câu 4	A	Câu 27	A
Câu 5	D	Câu 28	D
Câu 6	A	Câu 29	B
Câu 7	A	Câu 30	B
Câu 8	B	Câu 31	A
Câu 9	C	Câu 32	A
Câu 10	D	Câu 33	B
Câu 11	A	Câu 34	B
Câu 12	D	Câu 35	D
Câu 13	C	Câu 36	C
Câu 14	A	Câu 37	C
Câu 15	B	Câu 38	D
Câu 16	D	Câu 39	B

Câu 17	C	Câu 40	C
Câu 18	D	Câu 41	A
Câu 19	D	Câu 42	D
Câu 20	C	Câu 43	A
Câu 21	C	Câu 44	A
Câu 22	C	Câu 45	A
Câu 23	B		

**vndoc**